

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐƠN DƯƠNG
TỈNH LÂM ĐỒNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Ph

Bản án số: 07/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 26 - 7 - 2019

V/v: “*Tranh chấp xin ly hôn*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐƠN DƯƠNG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Minh Nhật;

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Hoàng Thị Xoan

2/ Ông Mai Linh Sơn.

Thư ký phiên tòa: Bà **Lê Thị Kim Ngân** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương tham gia phiên tòa:

Bà **Phan Thị Lành** - Kiểm sát Viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 109/2019/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 5 năm 2019 về Vệc: “*Tranh chấp xin ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2019/QĐXX-DS ngày 03 tháng 7 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Tường V**, sinh năm: 1992;

Địa chỉ: thôn VH1, xã T, huyện H, tỉnh Bình Định.

Bị đơn: Anh **Lê Đình Ph**, sinh năm: 1984;

Địa chỉ: số nhà 00 thôn B, xã L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. (anh Ph có mặt, chị Vy có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai ngày 23/5/2019, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Tường V trình bày:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị và anh Lê Đình Ph có thời gian tìm hiểu yêu thương và tự nguyện kết hôn chung sống cùng nhau. Hai bên có đăng ký kết hôn tại UBND xã Lạc Xuân vào ngày 15/8/2014 theo giấy chứng nhận kết hôn số 79 quyền số 01/2014. Sau khi kết hôn chung sống, hai bên sống hạnh Ph tại gia đình anh Ph, đến năm 2017 do hoàn cảnh gia đình phía nhà bố mẹ chị neo đơn nên cả hai quyết định về sống cùng bố mẹ chị tại thôn Vạn Hội 1, xã Ân Tín, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định. Vợ chồng chung sống hạnh Ph đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn, do anh Ph không có trách nhiệm với gia đình, tự quản lý tiền bạc, tiêu xài riêng, chị góp ý thì anh Ph đánh đập chị rất tàn nhẫn, không chịu đựng được nên từ tháng 09/2018 chị đã bế con bỏ nhà đi làm ăn xa. Nay do tình cảm vợ chồng không còn, mục đích của hôn nhân không đạt được nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Lê Đình Ph.

- *Về con chung*: Trong thời gian chung sống, chị và anh Ph có 01 con chung tên Lê Nguyễn Thanh Th, sinh ngày: 28/8/2016 hiện cháu Th do chị trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục. Chị đề nghị Tòa án giải quyết giao cháu Lê Nguyễn Thanh Th cho chị tiếp tục nuôi dưỡng, giáo dục. Chị không yêu cầu anh Ph phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- *Về tài sản chung, nợ chung*: Chị V xác nhận trong thời gian chung sống, chị và anh Ph không có tài sản chung, không có nợ ai chung, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 23/5/2019, biên bản lấy lời khai ngày 07/6/2019 và tại phiên tòa bị đơn anh Lê Đình Ph trình bày:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Anh xác định thời gian anh và chị V kết hôn chung sống, thời gian vợ chồng phát sinh mâu thuẫn là đúng như lời trình bày của chị V. Sau khi cưới, vợ chồng sinh sống và làm ăn tại thôn Lạc Bình được 02 năm sau đó do hoàn cảnh gia đình của chị V neo đơn nên bố mẹ vợ có nguyện vọng vợ chồng anh chị về sống chung. Từ năm 2017, vợ chồng về Bình Định sống chung cùng với gia đình chị V. Vợ chồng về Bình Định chung sống hạnh Ph được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, vợ chồng cãi vã nhau về tiền bạc, anh nhận thấy cuộc sống kinh tế ở quê làm ăn quá khó khăn nên nhiều lần khuyên vợ về lại Đơn Dương - Lâm Đồng làm ăn nhưng chị V không đồng ý, vì vậy vợ chồng cũng hay cãi nhau. Tháng 09/2018, vợ chồng cãi nhau, chị V bế con đi xuống thành phố Hồ Chí Minh làm ăn không cho anh biết địa chỉ, do vậy anh cũng bỏ về nhà bố mẹ ở thôn Lạc Bình - Lạc Xuân sống và làm ăn từ đó cho đến nay. Thời gian sống ly thân, không ai quan tâm gì đến nhau. Hiện nay, bản thân anh mong muốn vợ chồng đoàn tụ cùng nhau nuôi dạy con cái, trong thời gian qua chị V có những lỗi lầm gì anh chấp nhận bỏ qua hết. Anh không đồng ý ly hôn.

- *Về con chung*: Anh Ph xác định trong thời gian chung sống anh và chị V có 01 cháu tên Lê Nguyễn Thanh Th, sinh ngày: 28/8/2016 hiện do chị V trực tiếp nuôi dưỡng. Trong trường hợp phải ly hôn, anh yêu cầu được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cháu Th, anh không yêu cầu chị V cấp dưỡng nuôi con chung.

- *Về tài sản chung, nợ chung*: Anh Ph xác định giữa anh và chị V không có tài sản chung và không có nợ chung ai, anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án có mời các bên đương sự đến Tòa án làm Vệc. Tuy nhiên do phía nguyên đơn chị Nguyễn Thị Tường V ở tỉnh xa đến, phần từ khi chị và anh Ph phát sinh mâu thuẫn hai bên gia đình chưa có điều kiện gặp nhau để nói chuyện nên vào ngày 23/5/2019, sau khi làm Vệc tại Tòa án xong gia đình chị trên đường về đến đầu đèo Pren – Đà Lạt đã bị gia đình anh Ph chặn xe hành hung chửi bới, xúc phạm gia đình chị V, hăm dọa lần sau đến Tòa án sẽ giết chị. Gia đình chị V phải nhờ đến sự can thiệp của công an địa phương giải vây xe mới về đến Bình Định. Chính vì thái độ hung hăng, hăm dọa của anh Ph nên chị V đã làm đơn trình báo gửi đến Tòa án và có đơn đề nghị được xét xử vắng mặt, chị giữ nguyên yêu cầu xin được ly hôn anh Ph và yêu cầu nuôi con chung. Vì vậy, vụ án thuộc trường hợp không thể tiến hành hòa giải được theo quy định tại Điều 207 Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị đơn anh Lê Đình Ph vẫn giữ nguyên quan điểm mong muốn vợ chồng đoàn tụ, không đồng ý ly hôn, không đồng ý giao cháu Lê Nguyễn Thanh Th cho chị V trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục.

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến cho rằng trong quá trình tố tụng, Tòa án và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng các quy định của luật tố tụng; đề nghị Tòa án chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Tường V; cho chị Nguyễn Thị Tường V và anh Lê Đình Ph ly hôn; Về con chung giao cháu Lê Nguyễn Thanh Th cho chị V tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục; về phần cấp dưỡng nuôi con chung do chị V không yêu cầu nên không xem xét đến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Ý kiến của kiểm sát Viên, nguyên đơn; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về áp dụng pháp luật tố tụng:* Đây là vụ án “*Tranh chấp xin ly hôn*” giữa nguyên đơn chị Nguyễn Thị Tường V với bị đơn anh Lê Đình Ph thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đơn Dương theo quy định tại Khoản 1 Điều 28, Khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Tường V đã có đơn xin xét xử vắng mặt. Vì vậy, theo quy định tại Khoản 1 Điều 227 và Điều 273 Bộ Luật tố tụng Dân sự năm 2015, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án và giành quyền kháng cáo vắng mặt cho chị Nguyễn Thị Tường V là đúng quy định của pháp luật.

[2] *Về áp dụng pháp luật nội dung:*

Về quan hệ hôn nhân: Xét quan hệ hôn nhân giữa chị V và anh Ph là hợp pháp. Hôn nhân dựa trên cơ sở tự nguyện yêu thương, tự nguyện kết hôn chung sống với nhau vào năm 2014, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Lạc Xuân, huyện Đơn Dương theo giấy chứng nhận kết hôn số 79/2014 quyển số 01 ngày 15/8/2014. Quá trình chung sống, hai bên có thời gian chung sống hạnh phúc nhưng đã phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do điều kiện kinh tế khó khăn dẫn đến cuộc sống chung giữa chị V và anh Ph thường xuyên phát sinh cãi vã, có lúc còn xảy ra xô xát nhau. Chị V cho rằng anh Ph sống không có trách nhiệm, tiền làm ra tự quản lý và tự tiêu xài, chính vì vậy kinh tế giữa chị và anh Ph độc lập nhau. Do thường xuyên bị anh Ph đánh đập nên từ tháng 09/2018 chị đã bế con xuống thành phố Hồ Chí Minh làm ăn, anh Ph bỏ về Đơn Dương – Lâm Đồng sinh sống và làm ăn. Anh chị sống ly thân từ tháng 09/2018 cho đến nay, không ai quan tâm gì đến nhau. Do tình cảm vợ chồng không còn nên chị V xin được ly hôn anh Lê Đình Ph. Phía anh Ph không đồng ý ly hôn, mong muốn vợ chồng đoàn tụ để cùng nhau nuôi con, tuy nhiên anh cũng xác định thời gian vợ chồng sống ly thân đến nay đã 10 tháng, tình cảm vợ chồng cũng lạnh nhạt. Theo diễn biến nội dung vụ Việc xảy ra vào ngày 23/5/2019 do chị V có đơn báo cáo gửi đến Tòa, phía anh Ph cũng thừa nhận có xảy ra xô xát tại đèo Pren – Đà Lạt (tại bút lục 16) chứng tỏ mâu thuẫn giữa chị V và anh Ph đã trầm trọng, anh Ph không có thiện chí hòa giải hàn gắn tình cảm vợ chồng mà làm cho mâu thuẫn vợ chồng tăng theo chiều hướng xấu không thể hòa giải được. Từ đó có thể khẳng định mâu thuẫn giữa chị V và anh Ph đã trầm trọng, đời sống chung giữa chị V và anh Ph không thể tiếp tục, mục đích hôn nhân không đạt được.

Nên cho chị V và anh Ph được ly hôn là phù hợp với thực tế hôn nhân của hai bên và phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

- **Về con chung:** Quá trình điều tra, chị V yêu cầu được tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lê Nguyễn Thanh Th, chị không yêu cầu anh Ph cấp dưỡng nuôi con chung. Tại phiên tòa, anh Ph vẫn giữ nguyên yêu cầu được quyền nuôi dưỡng cháu Lê Nguyễn Thanh Th và không yêu cầu chị V cấp dưỡng nuôi con chung.

Xét yêu cầu được nuôi con chung của chị V thấy rằng: Cháu Lê Nguyễn Thanh Th được chị V là người trực tiếp nuôi dưỡng từ nhỏ cho đến nay. Hơn nữa cháu Th là con gái rất cần sự chăm sóc, nuôi dưỡng từ người mẹ. Theo quy định tại Khoản 3 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định: “*Con dưới 36 tháng tuổi được giao cho mẹ trực tiếp nuôi.....*”. Tại thời điểm xét xử, cháu Lê Nguyễn Thanh Th, sinh ngày 28/8/2016 chưa tròn 36 tháng tuổi. Vì vậy để đảm bảo cho cháu Th có điều kiện tốt nhất để phát triển ổn định, cần chấp nhận yêu cầu nuôi con chung của chị Nguyễn Thị Tường V, giao cháu Lê Nguyễn Thanh Th cho chị V tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục là đúng với quy định của pháp luật. Về phần cấp dưỡng nuôi con chung, do chị V không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét đến. Tại phiên tòa, chị V vắng mặt, nếu sau này có tranh chấp yêu cầu Về cấp dưỡng nuôi con sẽ được giải quyết bằng vụ án khác.

- **Về tài sản chung và nợ chung:** Quá trình điều tra, chị V xác định trong thời gian chung sống chị và anh Ph không có tài sản chung, không có nợ chung, chị V không yêu cầu Tòa án giải quyết. Phía anh Ph cũng xác định, anh và chị V không có tài sản chung, không có nợ chung. Vì vậy HĐXX không xem xét đến, nếu sau này các bên đương sự có tranh chấp thì sẽ giải quyết bằng vụ án Dân sự khác.

- **Về án phí:** Chị Nguyễn Thị Tường V phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng Khoản 1 Điều 28; Khoản 1 Điều 35; Điều 39; Điều 174, Điều 175, Điều 177, Điều 179, Khoản 1 Điều 227, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 51, Điều 53, Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Tường V.

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Nguyễn Thị Tường V và anh Lê Đình Ph ly hôn. Quan hệ hôn nhân giữa chị V và anh Ph theo giấy chứng nhận kết hôn số 79/2014 quyển số 01 ngày 15/8/2014 của UBND xã Lạc Xuân chấm dứt hiệu lực kể từ ngày bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

2. Về con chung:

Giao cháu Lê Nguyễn Thanh Th, sinh ngày 28/8/2016 cho chị Nguyễn Thị Tường V trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu Th trưởng thành.

Anh Lê Đình Ph không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục con, quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu mức cấp dưỡng nuôi con được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

3. Về án phí: Buộc chị Nguyễn Thị Tường V phải chịu 300.000đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000đồng do chị V đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số AA/2016/0011380 ngày 23/5/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đơn Dương.

4. Về quyền kháng cáo bản án: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, anh Lê Đình Ph được quyền kháng cáo; riêng chị Nguyễn Thị Tường V được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án (hoặc niêm yết) để yêu cầu tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử Ph thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Lâm Đồng;
- VKS huyện Đơn Dương;
- THA dân sự huyện Đơn Dương;
- UBND xã Lạc Xuân;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Võ Thị Minh Nhật

